TUẦN 19

Thứ hai ngày 11. tháng 1 năm 2021

**TOÁN**

**CÁC SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nhận biết các số có 4 chữ số (trường hợp các chữ số đều khác 0).

***- Kĩ năng:*** Bước đầu biết đọc, viết các số có 4 chữ số và nhận ra các giá trị của các chữ số theo vị trí của nó ở từng hàng. Bước đầu nhận ra thứ tự của các số trong nhóm các số có bốn chữ số (trường hợp đơn giản).

***- Thái độ*:**Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 100, 10, 1 ô vuông

***- Học sinh:*** SGK .Các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 100, 10, 1 ô vuông

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 1’**  ***Giới thiệu bài:***  **1. HĐ1: *Giới thiệu số có 4 chữ số****.* 12’  - Giáo viên ghi lên bảng số: **1423**  - Yêu cầu HS lấy ra 10 tấm bìa, mỗi tấm bìa có 100 ô vuông rồi xếp thành 1 nhóm như SGK.  - GV đính lên bảng.  - Yêu cầu hS lấy tiếp các tấm bìa xếp thành các nhóm như SGK  - Gọi HS nêu số ô vuông của từng nhóm.  - GV ghi bảng như SGK.  1000 400 20 3  - GV nêu: Số gồm 1 nghìn, 4 trăm, 2 chục và 3 đơn vị viết là: **1423**; đọc là: "*Một nghìn bốn trăm hai mươi ba".*  - Yêu cầu nhiều em chỉ vào số và đọc số đó.  - Nêu: **1423** là số có 4 chữ số, kể từ trái sang phải: chữ số 1 chỉ 1 nghìn, chữ số 4 chỉ 4 trăm, chữ số 2 chỉ 2 chục, chữ số 3 chỉ 3 đơn vị.  - Chỉ bất kì một trong các chữ số của số 1423 để HS nêu tên hàng.  ***2. HĐ2: Luyện tập: 21’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu bài tập 1.  - Yêu cầu HS quan sát mẫu - câu a.  - Yêu cầu HS tự làm câu b. sau đó gọi HS nêu miệng kết quả.  - Nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** - Gọi học sinh nêu bài tập 2.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời một em lên bảng giải bài.  **Bài 3:a,b** - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 3.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Nhận xét chữa bài.  ***3. Hoạt động nối tiếp:*** 1’Yêu cầu HS viết số có 4 chữ số rồi đọc số đó.- Nhận xét đánh giá tiết học. | - HS lấy các tấm bìa rồi xếp thành từng nhóm theo hướng dẫn của GV.  - HS nêu số ô vuông của từng nhóm: Mỗi tấm bìa có 100 ô vuông, nhóm thứ nhất có 10 tấm bìa sẽ có 1000 ô vuông. Nhóm thứ hai có 4 tấm bìa vậy nhóm thứ hai có 400 ô vuông. Nhóm thứ 3 có 20 ô vuông còn nhóm thứ tư có 3 ô vuông.  - Nhắc lại cấu tạo số và cách viết, cách đọc số có bốn chữ số.  - HS chỉ vào từng chữ số rồi nêu lại (từ hàng nghìn đến đơn vị rồi ngược lại.  - Cả lớp quan sát mẫu.  - Cả lớp tự làm bài, rồi chéo vở để KT.  - 3 em nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  - Một em đọc đề bài 2.  - Cả lớp làm vào vở.  - Một học sinh lên bảng làm bài..  - Nhận xét chữa bài trên bảng.  - Một học sinh đọc đề bài 3.  a) 1984; 1985 ; ***1986; 1987***; 1988; ***1989***  b) 2681; 2682 ; ***2683; 2684 ; 2685*** ; 2686 |

**TẬP ĐỌC** - **KỂ CHUYỆN:**

**HAI BÀ TRƯNG**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Đọc rõ ràng rành mạch. Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc với giọng phù hợp với diễn biến của câu chuyện.

***-*** Hiểu nội dung câu chuyện: Ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của HBT và nhân dân ta.

***- Thái độ*:** GD lòng tự hào dân tộc

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh minh họa truyện trong SGK

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 3’**  ***-*** Giới thiệu 7 chủ điểm của SGK.  - Cho HS quan sát tranh minh họa chủ điểm Bảo vệ Tổ quốc.  ***- Giới thiệu bài :*** Cho HS quan sát và miêu tả những hình ảnh trong tranh minh họa bài đọc.  ***1. HĐ1: 32’ Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài:***  \* Đọc diễn cảm toàn bài.  **\* Luyện đọc tìm hiểu nội dung đoạn**  - Yêu cầu HS đọc tiếp nối 4 câu trong đoạn, giáo viên theo dõi sửa lỗi phát âm.  - Mời 2 em đọc cả đoạn trước lớp.  - Giải nghĩa từ: giặc ngoại xâm, đô hộ.  - Yêu cầu từng cặp luyện đọc đoạn 1.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh đoạn 1.  + *Nêu những tội ác của giặc ngoại xâm đối với dân ta?*  **\* Luyện đọc tìm hiểu nội dung đoạn 2:**  - Tiến hành luyện đọc tương tự đoạn 1  + *Hai Bà Trưng có tài và có chí lớn như thế nào?*  \* **Luyện đọc tìm hiểu nội dung đoạn 3:**  - Tiến hành luyện đọc tương tự đoạn 1  + *Vì sao Hai Bà Trưng khởi nghĩa?*  *+ Tìm những chi tiết nói lên khí thế của quân khởi nghĩa?*  **\* Luyện đọc tìm hiểu nội dung đoạn 4:**  - Tiến hành luyện đọc tương tự đoạn 1  + *Kết quả cuộc khởi nghĩa như thế nào?*  *+ Vì sao bao đời nay nhân dân ta tôn kính Hai Bà Trưng?* | - Lắng nghe.  - Quan sát và phân tích tranh minh họa.  - Lớp theo dõi lắng nghe GV đọc bài.  - 4 em đọc nối tiếp 4 câu trong đoạn 1.  - 2 em đọc cả đoạn trước lớp.  - Tìm hiểu từ mới (SGK).  - Từng cặp luyện đọc đoạn 1 trong bài.  - Cả lớp đọc ĐT.  + Chúng thẳng tay chém giết dân lành, cướp hết ruộng nương, ... Lòng dân oán hận ngút trời.  - 4 em đọc nối tiếp 4 câu trong đoạn.  + Rất giỏi võ nghệ, nuôi chí giành lại non sông  - Thực hiện  + Vì Hai Bà yêu nước,thương dân, căm thù giặc đã giết hại ông Thi Sách và gây bao tội ác với nhân dân ta.  + Hai Bà Trưng mặc giáp phục thật đẹp, bước lên bành voi rất oai phong, ...  + Kết quả thành trì của giặc sụp đổ. Tô Định trốn về nước. Đất nước sạch bóng quân thù.  + Vì Hai Bà Trưng đã lành đạo ND giải phóng đất nước, là 2 vị anh hùng chống giặc đầu tiên trong lịch sử nước nhà. |

Thư ba ngày 12 tháng 1 năm 2021

**TOÁN:**

**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết viết, đọc các số có 4 chữ số (trường hợp các chữ số đều khác 0). Biết thứ tự của các số có 4 chữ số trong dãy số.Bước đầu làm quen với số trong nghìn (từ 1000 đến 9000).

***- Kĩ năng:*** Viết, đọc được các số có 4 chữ số

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:SGK***

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 4’**  ***-Bài cũ:***Yêu cầu cả lớp viết vào bảng con  Ba nghìn một trăm bảy mươi sáu.  Tám nghìn hai trăm bốn mươi lăm  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1:* Bài 1**: 8’ - Gọi học sinh nêu yêu cầu BT.  - Yêu cầu học sinh làm vào vở.  - Mời 1 em lên chữa bài trên bảng lớp.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và tự chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **2. HĐ2: Bài 2**: 8’- Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS tự làm vào vở.  - Gọi 1HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét bài làm của học sinh.  **3. HĐ3 : 7’Bài 3** **a,b**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Nhận xét chữa bài.  **4. HĐ4: 7’Bài 4**  - Cho HS vẽ tia số rồi viết tiếp số tròn nghìn vào dưới mỗi vạch của tia số  ***5. Hoạt động nối tiếp:1’Nhận xét tiết học*** | - Cả lớp viết vào bảng con các số do GV đọc.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài.  - Một em nêu đề bài.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 1học sinh thực hiện trên bảng, lớp bổ sung.  - Một em nêu bài tập 2.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở .  - 1học sinh thực hiện trên bảng, lớp nhận xét chữa bài.   |  |  | | --- | --- | | Viết | Đọc số | | 6358 | Sáu nghìn ba trăm năm mươi tám | | 4444 | Bốn nghìn bốn trăm bốn mươi tư . | | 8781 | Tám nghìn bảy trăm tám mươi mốt. | | 7155 | Bảy nghìn một trăm năm mươi lăm. |   - Một học sinh nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 3HS lên bảng chữa bài.  a/ 8650, 8651, 8652; 8653; 8654; 8655;656  b/ 3120 , 3121, 3122, 3123; 3124 ;3125;126.  - HS thực hiện |

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết)**:

**HAI BÀ TRƯNG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b hoặc BT (3) b

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng phụ viết 2 lần nội dung của BT 2b. Bảng lớp chia 3 cột để HS thi làm BT3b.

***- Học sinh:***SGK, bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- KTBC:***  ***- Giới thiệu bài:*** Nêu MT tiết học  ***1. HĐ1: Hướng dẫn viết CT:20’***  \* Đọc một lần đoạn 4 của bài.  - Gọi 2 em đọc lại, cả lớp đọc thầm theo .  + *Các chữ Hai và chữ Bà trong bài Hai Bà Trưng được viết như thế nào ?*  *+ Tìm các tên riêng trong bài chính tả. Các tên riêng đó được viết như thế nào?*  - Yêu cầu đọc thầm lại bài chính tả và lấy bảng con và viết các tiếng khó.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  \* Đọc cho học sinh viết vào vở.  \* Chữa bài.  ***2/ Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b**: - Nêu yêu cầu của bài tập 2  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mở bảng phụ đã chép sẵn bài tập 2.  - Gọi 2 em lên bảng thi làm bài.  - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng.  - Mời 5 – 7 học sinh đọc lại kết quả.  **Bài 3b** :  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Mở bảng đã kẻ sẵn các cột.  - Mời 3 nhóm, mỗi nhóm 4 em lên bảng thi tiếp sức: thi viết nhanh lên bảng - mỗi em viết 2 từ có vần  iêt / iêc.  - GV cùng với lớp nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.  ***3) Hoạt động nối tiếp:1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lắng nghe giáo viên đọc bài.  - 3HS đọc lại bài. Cả lớp đọc thầm.  + Chữ Hai và Bà được viết hoa, viết như thế để tỏ lòng tôn kính.  + Các tên riêng: Tô Định, Hai Bà Trưng - là tên riêng chỉ người. Viết hoa tất cả các chữ cái đầu của mỗi tiếng.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con: *lần lượt, sụp đổ, khởi nghĩa, lịch sử.*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 1HS đọc yêu cầu BT, lớp đọc thầm.  - Học sinh làm vào vở.  - 2 em lên bảng thi làm bài, lớp nhận xét chữa bài: *đi biền b****iệt,*** *thấy tiêng**t****iếc,*** *xanh biêng**b****iếc.***  - 5 em đọc lại kết quả.  - 1HS nêu cầu của BT.    - 3 nhóm lên bảng thi làm bài.  - Cả lớp theo dõi bạn và nhận xét, bình chọn nhóm làm đúng nhất.  + viết, mải miết, tiết kiệm, tha thiết, ...  + công việc, xanh biếc, tiếc của, chiếc nón, ... |

**TẬP ĐỌC**:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THÁNG THI ĐUA**

**“NOI GƯƠNG CHÚ BỘ ĐỘI"**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Đọc rõ ràng rành mạch***.***  Bước đầu biết đọc đúng giọng đọc của một bài báo cáo.

***-*** Hiểu nội dung 1 báo cáo hoạt động của tổ, lớp. (TL được các câu hỏi trong SGK)

***-*** Rèn cho HS thói quen mạnh dạn, tự tin khi điều khiển 1 cuộc họp tổ, họp lớp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** 4 băng giấy ghi chi tiết nội dung các mục: học tập, lao động ... của báo cáo.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Yêu cầu 3HS, mối em kể 1 đoạn câu chuyện Hai Bà Trưng.  - Nhận xét ghi điểm.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1: Luyện đọc :10’***  - Đọc toàn bài.  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp.  - Theo dõi sửa lỗi phát âm và hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi.  *+ Ngày thành lập QĐNDVN là ngày nào?*  - Yêu cầu đọc từng đoạn trong nhóm .  - Yêu cầu hai em thi đọc lại bài văn.  ***2. HĐ2: Hướng dẫn tìm hiểu bài:10’***  - Yêu cầu lớp đọc thầm bài văn trả lời câu hỏi  + *Theo em bản báo cáo trên là của ai?*  *+ Bạn đó báo cáo với những ai?*  *+ Bản báo cáo gồm những nội dung nào?*  *+ Báo cáo kết quả thi đua trong tháng để làm gì?*  ***3. HĐ3: Luyện đọc lại:9’***  - Cho HS chơi TC: Gắn đúng vào ND báo cáo.  - Chia bảng thành 4 phần và ghi sẵn: *Học tập – lao động – các công tác khác – đề nghị khen thưởng.*  - Gọi 4 em thi đua gắn đúng vào các mục đã ghi sẵn.  - Y êu cầu học sinh đọc lại phần vừa gắn .  - Mời một học sinh đọc lại cả bài.  - Nhận xét đánh giá bình chọn em đọc hay.    ***4 Hoạt động nối tiếp:1’***Giáo viên nhận xét đánh giá | - 3HS kể lại câu chuyện Hai Bà Trưng.  - Lớp theo dõi, nhận xét.  - Lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp theo dõi.  - Nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bản báo cáo (2 lượt ) trước lớp.  - Luyện đọc các từ do giáo viên yêu cầu.  - Ngày 22 - 12.  - Đọc từng đoạn trong nhóm.  - Hai học sinh đọc lại cả bài.  - Lớp đọc thầm bài trả lời câu hỏi:  + Đây là bản báo cáo của bạn lớp trưởng .  + Với tất cả các bạn trong lớp về kết quả thi đua của lớp trong tháng thi đua “Noi gương anh bộ đội”  + Nêu nhận xét về các mặt thi đua của lớp như: học tập, lao động, các công tác khác và cuối cùng là đề nghị khen thưởng những cá nhân thực hiện tốt nhất.  + Để nêu ra những ưu khuyết điểm của tổ, cá nhân. Từ đó có hướng khắc phục, sửa chữa...  - 4 em lên thi gắn đúng các tờ giấy lớn do GV phát vào các phần bảng đã kẻ sẵn rồi đọc diễn cảm mục vừa gắn.  - Lớp theo dõi bình chọn bạn thắng cuộc.  - Một bạn đọc lại cả bài.  - Lớp lắng nghe để bình chọn bạn  đọc hay nhất . |

**ĐẠO ĐỨC:**

**ĐOÀN KẾT THIẾU NHI QUỐC TẾ (TIẾT 1)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Bước đầu biết :Thiếu nhi trên thế giới đều là anh em bạn bè, do đó cần phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, không phân biệt dân tộc, màu da, ngôn ngữ.

***- Kĩ năng:*** Học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động đoàn kết hữu nghị với thiếu nhi quốc tế phù hợp vối khả năng do nhà trường, địa phương tổ chức.

***- Thái độ*: Đoàn kết với thiếu nhi quốc tế trong các hoạt động BVMT, làm cho MT xanh, sạch, đẹp.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các bài hát , câu chuyện nói về tình hữu nghị giữa thiếu nhi VN với thiếu nhi thế giới, các tư liệu về hoạt động giao lưu giữa thiếu nhi thế giới và thiếu nhi Việt Nam.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***\* Khởi động:1’*** Cho cả lớp hát bài: Thiếu nhi thế giới liên hoan.  **1. *Hoạt động 1****: 10’* ***Phân tích thông tin***  - Chia nhóm, phát cho các nhóm các bức tranh hoặc mẫu thông tin ngắn về các hoạt động hữu nghị giữa thiếu nhi VN và thiếu nhi quốc tế và yêu cầu các nhóm thảo luận nêu ý nghĩa và nội dung các hoạt động đó.  - Mời đại diện từng nhóm trình bày.  - **KL**: Các ảnh và thông tin trên cho thấy tình đoàn kết hữu nghị giữa thiếu nhi các nước trên thế giới; thiếu nhi VN cũng có nhiều hoạt động thể hiện tình hữu nghị với thiếu nhi các nước khác. Đó cũng là quyền của trẻ em được kết giao với bạn bè khắp 5 châu 4 biển.  **2.*Hoạt động 2:******10’ Du lịch thế giới .***  - Giới thiệu một vài nét về văn hóa, cuộc sống, về học tập, mong ước của trẻ em 1 số nước trên TG và trong khu vực: Lào, Thái Lan, Cam - pu - chia, Trung Quốc, ...  *+ Em thấy trẻ em các nước có những điểm gì giống nhau? Những sự giống nhau đó nói lên điều gì ?*  - **Kết luận: Thiếu nhi các nước khác nhau về màu da, ngôn ngữ, về điều kiện sống nhưng có nhiều điểm giống nhau:đều yêu thương mọi người; yêu quê hương, đất nước mình; yêu thiên nhiên, yêu hòa bình...**  **3. *Hoạt động 3: 13’ Thảo luận nhóm***  - Chia nhóm, yêu cầu thảo luận, liệt kê những việc mà các em có thể làm để thể hiện tình đoàn kết hữu nghị với thiếu nhi quốc tế.  - Mời đại diện nhóm lần lượt trình bày trước lớp.  - GV kết luận:  **Ở lớp, ở trường em đã làm gì để tỏ tình đoàn kết, hữu nghị với thiếu nhi quốc tế** **trong các hoạt động BVMT, làm cho MT xanh, sạch, đẹp?**  ***4. Hoạt động nối tiếp: 1’ Hướng dẫn thực hành:***  Sưu tầm tranh, ảnh, truyện, bài báo ... về các hoạt động hữu nghị giữa thiếu nhi và thiếu nhi quốc tế.  - Nhận xét tiết học | - Các nhóm quan sát các ảnh, thông tin và thảo luận theo yêu cầu của GV.  - Đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và đi đến kết luận.  - Lắng nghe GV giới thiệu về các nước trên thế giới và trong khu vực.  + Đều yêu thương con người, yêu hòa bình, ...  - Các nhóm thảo luận theo yêu cầu của giáo viên.  - Đại diện các nhóm lần lượt lên nêu những việc làm của mình để thể hiện tình đoàn kết với thiếu nhi thế giới.  - Các nhóm khác theo dõi và nhận xét ý kiến nhóm bạn.  - HS tự liên hệ. |

**THỦ CÔNG**:

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ: CẮT, DÁN CHỮ CÁI ĐƠN GIẢN**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết cách kẻ, cắt, dán một số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng.

***- Kĩ năng:***Kẻ, cắt dán được 1 số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng đã học

***- Thái độ*:** Yêu thích môn thủ công

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu các chữ cái của 5 bài học trong chương II.

***- Học sinh:*** Giấy thủ công, bút chì, kéo thủ công, hồ dán.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh.  -***Giới thiệu bài:* Ôn tập kẻ, cắt, dán một số chữ cái đơn giản**  ***1. HĐ1:Ôn lại các chữ đã cắt 5’***  *Em đã học cắt, dán những chữ cái nào?*  *-* Nêu yêu cầu*: Em hãy cắt dán 2 hoặc 3 chữ cái trong các chữ đã học ở chương II.*  - Cho HS quan sát lại mẫu các chữ cái đã học.  **2. HĐ2: Thực hành 24’**  Yêu cầu lớp thực hành  - Hướng dẫn gợi ý cho các học sinh yếu.  **+Trưng bày sản phẩm**  Cho HS trưng bày sản phẩm.  - Nhận xét đánh giá sản phẩm của HS.  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình .  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Đã học cắt các chữ: I, T, H, U, V, E.  - Quan sát lại các mẫu chữ đã học.  - Cả lớp thực hành  HS:Kẻ, cắt dán được 1 số chữ cái đơn giản có nét thẳng, nét đối xứng. Các nét chữ cắt thẳng, đều, cân đối. Trình bày đẹp.  - Có thể sử dụng các chữ đã cắt được để ghép thành chữ đơn giản khác  - Trưng bày sản phẩm.  - Nhận xét |

**RÈN TOÁN**

**ÔN TẬP: CÁC SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu**

- HS biết các số có bốn chữ số (trường hợp các chữ số đều khác 0)

- HS biết đọc, viết các số có bốn chữ số và nhận ra giá trị của các chữ số theo vị trí của nó ở từng hàng

- HS nhận ra thứ tự của các số trong nhóm các số có bốn chữ số.(trường hợp đơn giản)

**II. Đồ dùng dạy học:**

Các tấm bìa 100ô, 10ô, 1ô

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**  Bắt bài hát  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài**  **2. Bài tập**  **Bài 1: Viết (theo mẫu)**  a) – 7528: bảy nghỉn năm trăm hai mươi tám  - 8194:  - 3675:  b)- Chín nghìn bốn trăm ba mươi mốt: 9431  - Một nghìn chín trăm bốn mươi hai:  - Năm nghìn bảy trăm bốn mươi ba:  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**  a) 4557; 4558; 4559;…;…;…  b) 3546;…;3548;…;…;3551  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**  a) Số lớn nhấ có ba chữ số là:…..  b) Số bé nhất có bốn chữ số là:….  c) Các số tròn nghìn từ 4000 đến 9000 là:…….  - Nhận xét, tuyên dương  **C. Dặn dò**  - Nhận xét tiết học | - Học sinh hát tập thể  - Lắng nghe  - Nêu yêu cầu  - HS làm vào bảng con  - Nêu yêu cầu  - HS làm theo nhóm theo hình thức trò chơi tiếp sức  - Nêu yêu cầu  - HS làm bài vào vở  - 3 HS lên bảng làm  - Lắng nghe |

***Thư tư ngày 13 tháng 1 năm 2021***

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**:

**NHÂN HÓA**

**ÔN CÁCH ĐẶT VÀTRẢ LỜI CÂU HỎI KIỂU CÂU *KHI NÀO ?***

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** HS nhận biết được hiện tượng nhân hóa, các cách nhân hóa (BT1), (BT2).

***- Kĩ năng:*** Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi *Khi nào*? Tìm được bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Khi nào?; trả lời được câu hỏi khi nào? (BT3, BT4).

***- Thái độ*:** Yêu thích học TV

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng lớp viết nội dung BT 3, các câu hỏi ở BT 4.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 1’**  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1:***  **Bài 1:** 8’  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT.  -Yêu cầu HS độc lập suy nghĩ làm bài cá nhân.  - Mời 2 em lên bảng làm bài.  - Giáo viên chốt lại lời giải đúng.  - Yêu cầu HS làm vào vở theo lời giải đúng.  *- KL: Con đom đóm đã được nhân hóa.*  **Bài 2**: 8’- Yêu cầu HS đọc bài tập 2.  - Mời HS đọc lại bài thơ Anh Đom Đóm.  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào nháp.  - Mời 2 em lên bảng làm vào tờ phiếu lớn .  - Theo dõi nhận xét bài làm HS.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  **2. HĐ 2:**  **Bài 3: 8’** - Yêu cầu học sinh đọc bài tập 3 .  - Yêu cầu cả lớp làm vào nháp.  - Mời 3 em lên bảng thi thi làm bài: gạch chân bộ phận trả lời câu hỏi *Khi nào?*  - Nhận xét và chốt lại lời giải đúng.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở theo lời giải đúng.  **Bài 4: 9’**Yêu cầu học sinh đọc bài tập 4  - Thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Gọi hoặc tả con vật, đồ vật, cây cối ... bằng những từ ngữ vốn để gọi và tả con người được gọi là gì?  - Nhận xét tiết học | - Một em đọc yêu cầu bài tập, cả lớp đọc thầm.  - Tự làm bài.  - 2HS lên bảng làm bài, cả lớp nhận xét bổ sung.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Con đom đóm được gọi là | Tính nết con đom đóm | Hoạt động con đom đóm | | *anh* | *Chuyên cần* | *Lên đèn , đi gác* |   - Một em đọc bài tập 2, lớp đọc thầm.  - 1HS đọc bài thơ Anh Đom Đóm.  - Cả lớp hoàn thành bài tập.  - 2 em lên bảng thi làm bài, lớp nhận xét bổ sung.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên vật | Gọi bằng | Được tả … | | Cò Bợ | Chị | Ru con … | | Vạc | Thím | Lặng lẽ mò tôm |   - Cả lớp làm bài vào vở theo lời giải đúng.  - 1HS đọc yêu cầu BT, lớp theo dõi trong SGK.  - Lớp độc lập suy nghĩ và làm bài vào nháp.  - 3HS lên thi làm trên bảng.  a/…*khi trời đã tối*  *b/ Tối mai …*  *c/ …trong học kì I****.***  - Cả lớp làm bài vào vở theo lời giải đúng.  - Học sinh đọc bài tập 4  -Thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi  - Được gọi là nhân hóa. |

**TẬP VIẾT:**

**ÔN CHỮ HOA N (TIẾP THEO)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa N (1 dòng chữ Nh), R, L (1dòng); viết đúng tên riêng: Nhà Rồng (1dòng) và câu ứng dụng: *Nhớ Sông Lô … nhớ sang Nhị Hà* (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.

***- Kĩ năng:***Viết đều, đẹp, nối chữ đúng quy định

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu chữ viết hoa **N** (Nh), tên riêng *Nhà Rồng*và câu ứng dụng viết trên dòng kẻ ô li

***- Học sinh:***Vở TV, bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- KTBC:***  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1: Hướng dẫn viết 14’***  ***a)*** *Luyện viết chữ hoa****:***  - Em hãy tìm các chữ hoa có trong bài?  - Viết mẫu, kết hợp nhắc lại cách viết từng chữ.    - Yêu cầu HS tập viết vào bảng con các chữ Nh, R.  ***b)*** *Học sinh viết từ ứng dụng:*  - Yêu cầu HS đọc từ ứng dụng.  - Giới thiệu: Nhà Rồng là một bến cảng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1911 tại nơi này, Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước.  - Yêu cầu HS tập viết tự ứng dụng trên bảng con.  ***c)*** *Luyện viết câu ứng dụng****:***  - Yêu cầu 1HS đọc câu ứng dụng.    - *Nội dung câu thơ nói gì?*  - Yêu cầu HS luyện viết trên bảng con.  ***2. HĐ2: Hướng dẫn viết vào vở:15’***  - Nêu yêu cầu viết  - Nhắc tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu.  - Chữa bài:  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá | - N (Nh) R, L, C , H .  - Lớp theo dõi.  - Viết vào bảng con: Nh, R.  - 1HS đọc từ ứng dụng: Nhà Rồng.  - Lắng nghe.  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con.  HS đọc:  *Nhớ sông Lô,nhớ phố Ràng*  *Nhớ từ Cao Lạng nhớ sang Nhị Hà.*  - Ca ngợi các địa danh gắn liền với những chiến công của quân và dân ta.  - Luyện viết trên bảng con: Ràng, Nhị Hà.  - Lớp viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên. |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**VỆ SINH MÔI TRƯỜNG** **(T2)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nêu tác hại của việc người và gia súc phóng uế bừa bãi đối với môi trường.

***- Kĩ năng:***Thực hiện đại tiểu tiện đúng nơi quy định.

***- Thái độ*: BVMT-Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các hình trang 70 và 71 SGK.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- KTBC:***Nêu tác hại của rác thải?  ***- GTB:***Vệ sinh MT ( t2)  ***1 Hoạt động 1****:* ***14’ Quan sát tranh***  - Yêu cầu HS quan sát các hình trang 70 và 71 sách giáo khoa.  - Mời một số em nói nhận xét những gì quan sát thấy trong hình.  - Yêu cầu thảo luận nhóm theo gợi ý:  ***+ Nêu tác hại của việc người và gia súc phóng uế bừa bãi?***  ***+ Chúng ta cần làm gì để tránh những hiện tượng trên?***  - Mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp .  - Yêu cầu lớp nhận xét bổ sung .  - KL: Phân và nước tiểu là chất cặn bã, chúng có mùi hôi thối và chứa nhiều mầm bệnh, cho nên chúng ta không nên phóng uế bừa bãi.**Xử lí phân hợp vệ sinh** **là phòng chống ô nhiễm MT không khí, đất, nước cũng là góp phần tiết kiệm năng lượng nước.**  ***2. Hoạt động 2:******15’ Làm việc theo nhóm .***  *Bước 1****:*** - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm quan sát các hình 3 và 4 trang 71 sách giáo khoa và trao đổi theo gợi ý:  *+ Hãy chỉ và cho biết tên các loại nhà tiêu trong các hình?*  *+ Ở địa phương em thường sử dụng loại nhà tiêu nào?*  ***+ Bạn và những người trong gia đình cần làm gì để giữ cho nhà tiêu luôn sạch?***  ***+ Cần làm gì để phân vật nuôi không làm ô nhiễm môi trường?***  *Bước2:* - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày trước lớp.  - KL**: Dùng nhà tiêu hợp VS để phòng chống ô nhiễm môi trường không khí, đất và nước.**  3. ***Hoạt động nối tiếp:1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - 1 em  - Quan sát tranh trong hình trang 70 .  + Một số em lên nêu nhận xét: Tranh vẽ về người và gia súc thả rông phóng uế bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.  - Các nhóm thảo luận.  - Lần lượt đại diện các nhóm lên chỉ vào từng bức tranh và trình bày trước lớp về sự ô nhiễm cũng như tác hại của rác thải đối với sức khỏe con người.  - Lớp nhận xét và bình chọn nhóm đúng nhất  - Các nhóm quan sát hình 3 và 4 trang 71 chỉ và nêu tên các loại nhà tiêu có trong các hình trong sách giáo khoa và qua đó liên hệ với những loại nhà tiêu hiện đang sử dụng nơi em ở  - Lần lượt các đại diện lên trình bày trước lớp.  - Lớp lắng nghe và nhận xét bổ sung nếu có . |

**RÈN TOÁN**

**ÔN TẬP: CÁC SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu**

- HS đọc, viết các số có bốn chữ số (trường hợp chữ số hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm là 0) và nhận ra chữ số 0 còn dùng để chỉ không có đơn vị nào ở hàng nào đó của số có bốn chữ số.

- HS nhận ra thứ tự của các số trong nhóm các số có bốn chữ số.(trường hợp đơn giản)

**II. Đồ dùng dạy học:**

Các tấm bìa 100ô, 10ô, 1ô

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**  Bắt bài hát  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài**  **2. Bài tập**  **Bài 1: Viết (theo mẫu)**  – 2000: hai nghìn  - 3600:  - 8700  - 2021  **Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:**  a) 3000; 4000; 5000;….;….;….  b) 4100; 4200; 4300;….;….;….  c) 7010; 7020; 7030; …;….;….  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: Số?**  a) 6972; 6973; ….;6975;….;….  b) 4008; ….; 4010;….; 4012;….  c) 9000; 9001; ….;9003;….;…..  - Nhận xét, tuyên dương  **C. Dặn dò**  - Nhận xét tiết học | - Học sinh hát tập thể  - Lắng nghe  - Nêu yêu cầu  - HS làm vào bảng con  - Nêu yêu cầu  - HS làm theo nhóm theo hình thức trò chơi tiếp sức  - Nêu yêu cầu  - HS làm bài vào vở  - 3 HS lên bảng làm  - Lắng nghe |

**Thứ năm ngày 14. tháng 1 năm 2021**

**CHÍNH TẢ:**

**TRẦN BÌNH TRỌNG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** 3 tờ phiếu khổ to để viết nội dung bài tập 2b.

***- Học sinh:*** Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***Yêu cầu 2HS lên bảng viết, cả lớp lớp viết vào bảng con các từ: thời tiết, thương tiếc, bàn tiệc, xiết tay.  - Nhận xét đánh giá.  ***-Giới thiệu bài***  ***1. HĐ1: Hướng dẫn nghe- viết :20’***  - Đọc 1 lần bài chính tả Trần Bình Trọng.  - Yêu cầu hai em đọc lại, cả lớp đọc thầm.  - Gọi 2HS đọc chú giải  + *Khi giặc dụ dỗ đầu hàng Trần Bình Trọng đã nói gì?*  *+ Em hiểu câu nói này của TBT như thế nào?*  *+ Những từ nào trong bài chính tả cần viết hoa?*  *+ Câu nào được đặt trong dấu ngoặc kép sau dấu hai chấm?*  - Yêu cầu lấy bảng con viết các tiếng khó.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  \* Đọc cho học sinh viết đoạn văn vào vở  \* Chữa bài.  ***2. HĐ2: Hướng dẫn làm bài tập 2b:***  9’  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn, đọc chú giải cuối đoạn văn đó..  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Mời 3HS lên bảng thi điền đúng. Sau đó từng em đọc kết quả.  - Cùng cả lớp nhận xét chốt lại lời giải đúng, bình chọn em thắng cuộc.  - Mời 3 em đọc lại kết quả đúng. GV sửa lỗi phát âm.  - mời 1 em đọc lại toàn bộ đoạn văn.  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - HS nghe - viết.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Cả lớp theo dõi giáo viên đọc bài.  - 2HS đọc lại bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 em đọc chú giải.  + Ông nói “Ta thà làm ma nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”.  + TBT rất yêu nước, thà chết ở nước mình, không thèm sống làm tay sai cho giặc, phản bội Tổ quốc.  + Chữ cái đầu câu, đầu đoạn, các tên riêng trong bài.  + Câu nói của TBT trả lời quân giặc.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con các từ (sa vào, dụ dỗ , tước vương …)  - Nghe - viết bài vào vở.  - Dò bài soát lỗi bằng bút chì .  - Cả lớp đọc thầm đoạn văn.  - Tự làm bài vào vở  -3 em lên bảng thi làm bài nhanh, đúng.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn thắng cuộc.  - 3 em đọc lại lời giải đúng.  - 1 em đọc lại cả đoạn văn.  - Cả lớp chữa bài theo lời giải đúng (nếu sai): *biết tin - dự tiệc - tiêu diệt - công việc - chiếc cặp.* |

**TOÁN**:

**CÁC SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ (TIẾP THEO)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết cấu tạo thập phân của số có 4 chữ số.

***- Kĩ năng:*** Biết viết số có 4 chữ số thành tổng của các nghìn, trăm, chục, đơn vị và ngược lại.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên; Học sinh:***SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***-Bài cũ :*** Đọc các số : 1075 ; 3108 ; 6740.  ***- Giới thiệu bài:***  **1. HĐ1: 12’*Hướng dẫn HS viết số có 4 chữ số thành tổng các nghìn, trăm, chục, đơn vị***  - Giáo viên viết lên bảng số : 5247  - Gọi 2HS đọc số.  + Số 5247 gồm mấy nghìn, mấy trăm, mấy chục và mấy đơn vị ?  - Cho HS viết số 5247 thành tổng các nghìn, trăm, chục, đơn vị.  - Tương tự, hướng dẫn HS viết tiếp các số: 9683; 3095 ; ...  ***2. HĐ2: Luyện tập:17’***  **Bài 1**:Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập và mẫu.  - Yêu cầu tự làm bài vào vở.  - Mời 2HS lên bảng chữa bài.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2( Cột 1 câu a,b):**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài và mẫu.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời hai em lên bảng chữa bài.  - Cho HS đổi chéo vở để KT bài nhau.  - Nhận xét đánh giá.  **Bài 3**: - Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập .  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở .  - Mời 2 em lên thi đua viết số rồi đọc lại .  - GV cùng cả lớp nhận xét chữa bài.    ***3 Hoạt động nối tiếp :1’***Nhận xét tiết học | - 2HS đọc các số, cả lớp nhận xét.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Năm nghìn hai trăm bốn mươi bảy.  - Số này gồm có 5 nghìn, 3 trăm, 4 chục và 7 đơn vị.  - Ta viết: 5247 = 5000 + 200 + 40 + 7  - 9683: Chín nghìn sáu trăm tám mươi ba.  Viết: 9683 = 9000 + 600 + 80 + 3.  - ..........  - Viết thành tổng các số sau theo mẫu.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 2HS lên bảng chữa bài, lớp nhận xét bổ sung.  1952 = 1000 + 900 + 50 +2  6845 = 6000 + 800 + 40 + 5  5757 = 5000 +700 + 50 +7 .....  - Viết các tổng sau thành số có 4 chữ số:  - Cả lớp làm vào vở.  - 2HS lên bảng chữa bài, lớp bổ sung.  a/ 4000 + 500 + 60 + 7 = 4567  3000 + 600 + 30 + 2 = 3632  7000 + 900 + 90 + 9 = 7999  b/ 9000 + 10 + 5 = 9015  4000 + 400 + 4 = 4404  - Viết rồi đọc các số sau:  - Cả lớp thực hiện vào vở .  - 2HS lên bảng lên bảng thi làm bài. Lớp theo dõi nhận xét tuyên dương bạn thắng cuộc.  a/ Tám nghìn, năm trăm ,năm chục năm đơn vị : 8555: Tám nghìn năm trăm năm mươi lăm.  b/ Tám nghìn, năm trăm, năm chục : 8550 - Tám nghìn năm trăm năm mươi......... |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**VỆ SINH MÔI TRƯỜNG (TIẾT 3)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nêu được tầm quan trọng của việc xử lý nước thải hợp vệ sinh đối với đời sống con người, động vật và thực vật.

***- Kĩ năng:*** Giải thích vì sao phải xử lí nước sạch

***- Thái độ*: GDBVMT- Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả (SDNLTK HQ)**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các hình trang 72 và 73 trong sách giáo khoa.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 4’**  ***- KTBC:*** Nêu tác hại của việc người, gia súc phóng uế bừa bãi  ***- Giới thiệu bài:*** Vệ sinh MT (T3)  ***1 Hoạt động 1: 15’ Quan sát tranh.***  *Bước 1****:*** Quan sát theo nhóm :  - Yêu cầu HS quan sát hình 1 và 2 trang 72 và 73 SGK .  - *Hãy nói và nhận xét những gì bạn nhìn thấy trong hình. Theo bạn, việc nào đúng, việc nào sai? Hiện tượng đó có xảy ra ở nơi bạn sinh sống không?*  *Bước 2****:*** Mời một số em nói nhận xét những gì quan sát thấy trong hình .  *Bước 3****:*** Thảo luận nhóm  - Yêu cầu học sinh thảo luận trao đổi theo gợi ý:  *+ Trong nước thải có gì gây hại cho sức khỏe con người?*  *+ Theo bạn những nước thải gia đình, bệnh viện, nhà máy cần cho chảy ra đâu?*  - Mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp.  - Yêu cầu lớp nhận xét bổ sung.  - GV kết luận.  ***2 Hoạt động 2: 15’ Thảo luận về cách xử lý nước thải hợp vệ sinh*** *.*  ***+ Ở gia đình em nước thải được chảy vào đâu?***  ***+ Theo em cách xử lý như vậy đã hợp lý chưa? Nên xử lý như thế nào thì hợp VS, không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh?***  *Thảo luận theo nhóm*  - Yêu cầu các nhóm quan sát hình 3, 4 trang 73 SGK và TLCH:  *+* ***Hãy chỉ và cho biết những hệ thống cống hợp vệ sinh trong các hình?***  ***+ Theo bạn nước thải có cần được xử lí không?***  - Mời đại diện một số nhóm lên trình bày trước lớp .  **- GV kết luận.: Xử lí nước thải hợp VS chính là bảo vệ nguồn nước sạch, góp phần tiết kiệm nguồn nước** | - HS thảo luận theo nhóm đôi, quan sát các hình trang 72, 73 và nêu nhận xét về những gì có trong từng bức tranh.  - Đại diện 2 nhóm trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác bổ sung.  - Các nhóm tiến hành thảo luận theo gợi ý  - Lần lượt đại diện các nhóm lên chỉ vào từng bức tranh và trình bày trước lớp.  - Lớp nhận xét và bình chọn nhóm đúng nhất  - HS tự liên hệ  - Tiến hành thảo luận:nêu tên các hệ thống cống hợp vệ sinh có trong các hình trong sách giáo khoa, rồi giải thích và qua đó liên hệ với những hệ thống cống hiện đang sử dụng nơi em ở.  - Lần lượt các đại diện lên trình bày trước lớp.  - Lớp lắng nghe, nhận xét bổ sung. |

**RÈN TIẾNG VIỆT**

**RÈN LTVC: NHÂN HÓA ÔN CÁCH ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI: KHI NÀO?**

**I. Mục tiêu:**

-Nhận biết hiện tượng nhân hóa, các cách nhân hóa

-Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi *Khi nào?;* tìm bộ phận câu trả lời cho câu hỏi Khi nào?; trả lời được câu hỏi khi nào?

**II. Đồ dùng dạy học:**

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động**  Yêu cầu hs bắt bài hát  **B. Bài mới**  **1. Giới thiệu bài**  **2. Tìm hiểu bài**  **Hoạt động 1:** Hướng dẫn làm bài tập  Bài 1:  - Nhận xét  Kết luận Con Đom Đóm trong bài được gọi bằng “anh” là từ dùng để gọi người, tính nết và hoạt động của đom dóm được tả bằng những từ ngữ chỉ tính nết và hoạt động của con người.Như vậy là con đom dóm được nhân hóa.  Bài 2:  Nhận xét, tuyên dương  - Chốt lời giải đúng  Bài 3:  - Gọi 3em lên bảng gạch dưới bộ phận câu trả lời câu hỏi: Khi nào?  Bài 4:  HD:có thể nói khoảng thời gian diễn ra các việc ấy  - Nhận xét  **C.Củng cố, dặn dò** | - Hát bài hát tập thể  - Đọc yêu cầu  - Lớp làm vào vở nháp  - 3 em lên bảng làm vào bảng nhóm  a) Đom Đóm được gọi bằng anh  b)Tính nết của Đom Đóm:chuyên cần  -HĐ lên đèn, đi gác, đi rất êm,đi suốt đêm,lo cho người ngủ  - 1 em đọc yêu cầu  - Đọc bài:Anh Đom Đóm  - Lớp làm bài vào vở  - 1 em lên bảng làm bài  + Tên con vật:Cò Bợ, Vạc  + Hoạt động:ru con, mò tôm  + Các con vật được gọi bằng: chị, thím.  - Chữa bài  - Làm bài cá nhân  - 3 em thi làm bài đúng, nhanh  - Thảo luận nhóm đôi - Trả lời |

***Thứ sáu ngày...15 . tháng 1 năm 2021***

**TOÁN**:

**SỐ 10 000 - LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết sô 10.000 (mười ngàn hoặc một vạn).

***- Kĩ năng:*** Biết về các số tròn nghìn, tròn trăm, tròn chục và thứ tự các số có 4 chữ số.

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các miếng bìa như SGK

***- Học sinh:*** Các miếng bìa như SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 5’**  ***-Bài cũ :*** Mời 4HS lên bảng, viết các số sau thành tổng của các nghìn, trăm, chục, đơn vị: 6006 ; 4700 ; 9010 ; 7508.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1:***  ***Giới thiệu số 10 000*. 12’**  Cho HS lấy 8 miếng bìa có ghi 1000 và xếp như SGK.  *+ Mỗi tấm bìa có số bao nhiêu?*  *+ 8 tấm bìa có tất cả bao nhiêu?*  - Cho HS lấy thêm 1 tấm xếp thêm vào nhóm 8 tấm.  *+ Tám nghìn, thêm một nghìn là mấy nghìn?*  - Cho HS thêm một tấm vào nhóm 9 tấm.  *+ 9 nghìn thêm 1 nghìn là mấy nghìn?*  - Ghi số 10 000 lên bảng, giới thiệu:  Số 10 000 đọc là : "*Mười nghìn" hay "Một vạn”.*  - Gọi vài em chỉ vào số 10 000 và đọc lại.  *+ Số 10 000 là số có mấy chữ số ? Gồm những số nào ?*  ***2. HĐ2: Luyện tập:17’***  **Bài 1**:Gọi học sinh nêu bài tập 1 .  - Yêu cầu tự đếm thêm và viết vào vở .  - Gọi HS đọc số.- Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** Gọi học sinh nêu bài tập 2  - Yêu cầu học sinh làm vào vở  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở để KT.  - Gọi 2HS viết các số trên bảng lớp.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:** Tiến hành tương tự bài 2  **Bài 4:** Gọi học sinh nêu bài tập 4.  - Yêu cầu học sinh làm vào vở.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 5**:Gọi một học sinh đọc bài 5.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Gọi hai học sinh lên bảng viết .  ***3. Hoạt động nối tiếp:1’***Yêu cầu HS đọc lại số: 10 000. | - 4HS lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi, nhận xét.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - HS lấy các tấm bìa theo yêu cầu của GV.  + Có 1 nghìn.  + Có 8 nghìn, viết 8000.  + 9 nghìn.  + 10 nghìn.  - Nhắc lại cách viết và cách đọc số 10 000.  + Số 10 000 là số có 5 chữ số, gồm một chữ số 1 và bốn chữ số 0.  - Một em nêu đề bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 2HS đọc các số, lớp bổ sung.  - Một em đọc đề bài 2.  - Cả lớp thực hiện viết các số vào vở.  - Hai học sinh lên bảng: 9300, 9400, 9500, 9600, 9700, 98000, 9900.  - Đổi chéo vở để kết hợp tự sửa bài.  - Đọc yêu cầu BT3  -Các số đó là: 9940, 9950, 9960, 9970, 9980, 9990.  - Một em đọc đề bài 4 .  - Cả lớp thực hiện viết các số vào vở.  - Một học sinh lên bảng làm bài.  9995, 9996, 9997, 9998, 9999, 10 000.  - Viết các số liền trước và liền sau các số sau:  **2664** , 2665 , **2666**  2 em đọc |

**TẬP LÀM VĂN (Nghe- kể):**

**CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỦNG**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe - kể lại được câu chuyện ***Chàng trai làng Phù Ủng.***

***- Kĩ năng:*** Viết lại được các câu trả lời cho b hoặc c.

***- Thái độ*:** Khâm phục tinh thần yêu nước của chàng trai làng Phù Ủng

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa truyện kể trong sách giáo khoa. Bảng lớp chép sẵn 3 gợi ý kể chuyện.

***- Học sinh:***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động: 1’**  ***-*** Giới thiệu sơ lược chương trình TLV của HK II.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1:*** *Bài tập 1****:*** 18’  - Gọi 2 học sinh đọc bài tập.  - Giới thiệu về ông Phạm Ngũ Lão.  - Yêu cầu HS quan sát tranh minh họa và đọc các câu hỏi gợi ý đã viết sẵn trên bảng.  - GV kể chuyện lần 1:  *+ Trong truyện có những nhân vật nào?*  - Giới thiệu về Trần Hưng Đạo.  - Giáo viên kể lại lần 2 .  *+Chàng trai ngồi bên vệ đường làm gì?*  *+ Vì sao quân lính đâm giáo vào đùi chàng trai*  *+ Vì saoTrần Hưng Đạo đưa chàng trai về kinh đô?*  *-* Giáo viên kể lại câu chuyện lần 3.  - Yêu cầu HS tập kể:  + HS tập kể theo nhóm 3.  + Mời đại diện 2 nhóm thi kể lại câu chuyện trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương cá nhân, nhóm kể chuyện hay nhất.  ***2. HĐ2: Bài tập 2: 15’***  - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu bài 2.  - Yêu cầu lớp độc lập suy nghĩ và viết vào vở.  - Mời một số em tiếp nối nhau thi đọc bài viết của mình trước lớp.  - Theo dõi nhận xét.    ***3) Hoạt động nối tiếp :1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. | - Lắng nghe để nắm bắt về yêu cầu của tiết tập làm văn.  - 2 em đọc lại đề bài tập làm văn.  - Đọc thầm câu hỏi gợi ý và quan sát tranh.  - Lắng nghe giáo viên kể chuyện.  + Trong chuyện có chàng trai làng phù Ủng, Trần Hưng Đạo và những người lính.  + Chàng trai ngồi bên đường đan sọt.  + Chàng trai mãi mê đan sọt không nhìn thấy kiệu Trần Hưng Đạo đã đến. Quân mở đường giận dữ lấy giáo đâm vào đùi để chàng trai tỉnh ra, dời khỏi chỗ ngồi.  + Vì Trần Hưng Đạo mến chàng trai giàu lòng yêu nước và có tài .  - Lớp theo dõi giáo viên kể lần 3 .  - HS tập kể chuyện theo nhóm.  - 2 nhóm thi kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.  - Cả lớp theo dõi, bình chọn bạn và nhóm kể chuyện hay nhất.  - HS chọn viết lại câu trả lời cho câu hỏi b hoặc c.  - Cả lớp tự làm bài.  - 5 - 7 em thi đọc bài viết của mình trước lớp.  - Lớp theo dõi nhận xét bình chọn bạn làm tốt nhất. |

***Sinh hoạt lớp***

**I. Mục tiêu:**

+ Đánh giá hoạt động để biết ưu, khuyết điểm.

- Nắm kế hoạch tuần tới.

+ Rèn kỹ năng nói, nhận xét, rèn tính tự giác, mạnh dạn, tự tin.

+ Giáo dục tinh thần đoàn kết, có ý thức xây dựng nề nếp tốt.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| \* Ổn định:  **Hoạt động 1**: ***Nhận xét hoạt động tuần qua***  - Nhận xét chung: Nêu ưu điểm nổi bật để phát huy, động viên các em có cố gắng.  - Tuyên dương các cá nhân, tổ có hoạt động tốt.  **Hoạt động 2**: ***Nêu kế hoạch tuần*** ***tới***  - Học bình thường.  - Phát động phong trào: Vở sạch chữ đẹp HKII  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân.  - Tiếp tục củng cố nề nếp.  - Giúp các bạn chưa hoàn thành học tốt.  \*Tham gia văn nghệ  ***\*Nhận xét, dặn dò:***  -Thực hiện đầy đủ theo kế hoạch. | - Hát  - Lần lượt các tổ trưởng nhận xét hoạt động của tổ trong tuần qua.  + Học tập  + Chuyên cần.  + Lao động, vệ sinh.  + Các công tác khác.  - Các tổ khác bổ sung  + Lớp trưởng nhận xét.  - Lớp bình bầu :  + Cá nhân xuất sắc:  + Cá nhân tiến bộ:  + Tổ xuất sắc:  - Lắng nghe.  - Phân công các bạn giúp đỡ.  -Tham gia múa, hát, trò chơi theo chủ điểm. |

**III. Bổ sung:**